

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8- BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Hưng.
- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thùy Phương và bà Phan Thị Nhụ.
- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lua- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 - Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Xuân Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 - Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Kinh doanh & thương mại thụ lý số: 39/2024/TLST-KDTM, ngày 27 tháng 6 năm 2024 về việc “tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2025/QĐXXST- KDTM ngày 31/8/2025, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Q

Địa chỉ trụ sở chính: Số 18 L, phường Tr, quận C, thành phố Hà Nội, (nay là số 18 L, phường Y, thành phố Hà Nội).

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lưu Trung T- Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Pháp nhân đại diện theo ủy quyền: Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản - Ngân hàng TMCP Q (AMC).

Địa chỉ: Tòa nhà M, số 3 đường L, phường L, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, (nay là 175 G, phường Ô, thành phố Hà Nội).

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hà Anh D- Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Bà Lê Thanh N - Chức vụ: Phó Giám đốc Khối thu hồi nợ Quản trị; Bà Nguyễn Diệu A- Chức vụ: Chuyên viên tổ tụng; Ông Hoàng Thái S- Chức vụ: Chuyên viên phòng Tổ tụng hệ thống. Bà Nguyễn Diệu Anh có mặt.

* Bị đơn: Công ty xây dựng Đ (TNHH).

Địa chỉ trụ sở: Thôn Nghĩa Chi, Xã Đ, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh, (nay là thôn Ng, xã Ph, tỉnh Bắc Ninh).

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Công C; chức vụ: Giám Đốc. Vắng mặt.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: UBND phường P, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh (nay là UBND phường P, tỉnh Bắc Ninh).

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Công K- Chức vụ: Chủ tịch UBND phường P, tỉnh Bắc Ninh).

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Trọng T- Chức vụ: Trưởng phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị phường P, tỉnh Bắc Ninh). Xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Theo đơn khởi kiện, tại các lời khai có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Q) là bà Nguyễn Diệu A trình bày:**

Giữa Công xây dựng Đ (TNHH) với Ban quản lý dự án xây dựng giao thông Bắc Ninh đã ký Hợp đồng xây dựng số 1407/2019/HĐ-XD ngày 27/12/2019 và Hợp đồng xây dựng số 786/2019/HĐ-XD ngày 22/7/2019. Sau khi ký các Hợp đồng xây dựng trên, Ban quản lý dự án xây dựng giao thông Bắc Ninh đã tạm ứng cho Công xây dựng Đ (TNHH) một khoản tiền tạm ứng, cụ thể:

+ Hợp đồng xây dựng số 1407/2019/HĐ-XD ngày 27/12/2019, Ban quản lý dự án xây dựng giao thông Bắc Ninh tạm ứng 19.268.000.000 đồng cho Công xây dựng Đ (TNHH) thực hiện hợp đồng.

+ Hợp đồng xây dựng số 786/2019/HĐ-XD ngày 22/7/2019, Ban quản lý dự án xây dựng giao thông Bắc Ninh tạm ứng 17.224.000.000 đồng cho Công xây dựng Đ (TNHH) thực hiện hợp đồng.

Ngày 20/11/2022, giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Q với Công ty xây dựng Đ (TNHH) có ký kết Hợp đồng cấp tín dụng số 95885.22.030.410824.TD ngày 20/11/2022 với giá trị hạn mức tín dụng là 110.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm mười tỷ đồng), trong đó: Hạn mức cho vay là 10.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Mười tỷ đồng); Hạn mức bảo lãnh là 100.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm tỷ đồng).

Căn cứ theo hạn mức bảo lãnh, Công ty xây dựng Đ (TNHH) đã ký 02 Thư bảo lãnh với Ngân hàng Thương mại cổ phần Q tương ứng với 02 Hợp đồng xây dựng nêu trên, cụ thể như sau:

1. Thư Bảo lãnh số 030MD2225839003 ký ngày 15/09/2022, giá trị tối đa 17.224.000.000 đồng để bảo đảm cho Công ty xây dựng Đ (TNHH) sử dụng đúng mục đích khoản tiền tạm ứng cho việc thực hiện Hợp đồng thi công xây dựng số 786/2019/HĐ-XD-TB ngày 22/7/2019 và phụ lục hợp đồng số 06/2022/PLHĐ ngày 23/8/2022 về việc thực hiện gói thầu số 05: Toàn bộ phần xây dựng và thiết bị thuộc dự án : ĐTXD đường tỉnh 278 đoạn QL.18 đến đê song Cầu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

2. Thư Bảo lãnh số 030MD22334955364 ký ngày 30/11/2022, giá trị tối đa 19.268.000.000 đồng để bảo đảm cho Công ty xây dựng Đ (TNHH) sử dụng đúng mục đích khoản tiền tạm ứng cho việc thực hiện Hợp đồng thi công xây dựng số 1407/2019/HĐ-XD ngày 27/12/2019 và phụ lục hợp đồng số 1407-05/PLHĐ- XD ngày 25/12/2022 về việc thực hiện gói thầu số 06: Toàn bộ phần xây dựng đoạn tuyến từ ĐT.280 đến QL.38 (Lý trình Km0 +00 đến Km4+609.05); Dự án: Đầu tư xây dựng ĐT.285B mới đoạn nối QL.17 với QL.38 trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (giai đoạn I, II: Đoạn tuyến từ ĐT.281 đến ĐT.285 lý trình từ Km4 +00 đến Km7 +00 và Đoạn tuyến từ ĐT.280 đến QL.38 lý trình Km15 +00 đến Km22+500).

Do Công ty xây dựng Đ (TNHH) vi phạm các Hợp đồng kinh tế đã ký kết với Ban quản lý dự án xây dựng giao thông Bắc Ninh, do vậy Ban quản lý dự án xây dựng giao

thông Bắc Ninh đã gửi Công văn truy đòi bảo lãnh đến Ngân hàng Thương mại cổ phần Q. Ngày 16/4/2024, Ngân hàng Thương mại cổ phần Q đã giải ngân theo Công văn truy đòi bảo lãnh của Ban quản lý dự án xây dựng giao thông Bắc Ninh đối với Thư bảo lãnh số 030MD2225839003 ký ngày 15/09/2022 số tiền 7.307.948.581 đồng và Ngân hàng Thương mại cổ phần Q đã giải ngân theo Công văn truy đòi bảo lãnh của Ban quản lý dự án xây dựng giao thông Bắc Ninh đối với Thư bảo lãnh số 030MD22334955364 ký ngày 30/11/2022 số tiền 18.304.600.000 đồng. Tổng số tiền mà Ngân hàng Thương mại cổ phần Q đã giải ngân theo các Công văn truy đòi bảo lãnh của Ban quản lý dự án xây dựng giao thông Bắc Ninh số tiền 25.612.548.581 đồng. Trên thực tế, Ban quản lý dự án xây dựng giao thông Bắc Ninh yêu cầu truy đòi số tiền 31.800.000.000 đồng. Ngân hàng TMCP Q đã chuyển khoản tổng số tiền 31.800.000.000 đồng cho Ban quản lý dự án xây dựng giao thông Bắc Ninh, vào tài khoản mở tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam (VietinBank) ngày 16/04/2024. Nhưng tại thời điểm giải ngân Công ty xây dựng Đ (TNHH) đã có một phần tiền trong tài khoản là 6.187.451.419 đồng (khoản tiền này sẽ dùng làm nguồn trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng), do đó Ngân hàng Thương mại cổ phần Q chỉ còn phải giải ngân cho Ban quản lý dự án xây dựng giao thông Bắc Ninh số tiền 25.612.548.581 đồng và yêu cầu Công ty xây dựng Đ (TNHH) nhận nợ bắt buộc đối với số tiền này. Ngân hàng Thương mại cổ phần Q đã gửi Thông báo về việc nhận nợ bắt buộc số 160424/MB-BNI ngày 16/04/2024 cho Công ty xây dựng Đ (TNHH).

Ngày 16/4/2024 là ngày Công ty xây dựng Đ (TNHH) nhận nợ bắt buộc đối với 02 Thư Bảo lãnh số 030MD2225839003 ký ngày 15/09/2022 và Thư Bảo lãnh số 030MD22334955364 ký ngày 30/11/2022 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Q. Căn cứ theo Hợp đồng cấp tín dụng, lãi suất áp dụng đối với số tiền trả thay và nghĩa vụ (lãi suất cho vay bắt buộc): Lãi suất cho vay bắt buộc do Ngân hàng Thương mại cổ phần Q xác định, bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn của Ngân hàng Thương mại cổ phần Q đang áp dụng đối với khoản vay có thời hạn tương ứng của khách hàng doanh nghiệp hoặc theo mức lãi suất nhận nợ bắt buộc theo quy định của Ngân hàng Thương mại cổ phần Q từng thời kỳ phù hợp với quy định pháp luật (tùy theo mức nào cao hơn). Đối với khoản nhận nợ của Công ty xây dựng Đ (TNHH) được xác định quá hạn từ thời điểm giải ngân ngày 16/4/2024 và áp dụng lãi suất quá hạn 150% kể từ thời điểm giải ngân đến nay.

Tài sản bảo đảm cho toàn bộ khoản nợ nêu trên của Công ty xây dựng Đ (TNHH) là 11 quyền đòi nợ của Công ty xây dựng Đ (TNHH) đã thế chấp cho Ngân hàng TMCP Q, cụ thể như sau:

1. Hợp đồng thế chấp quyền đòi nợ số 59506.19.030.410824.BĐ ký ngày 31/12/2019 đối với Hợp đồng số 1407/2019/HD/XD ngày 27/12/2019, Đường ĐT. 285B mới đoạn nối QL.17 với QL. 38 ký ngày 27/12/2019 của gói thầu số 6 “Toàn bộ phần xây dựng đoạn tuyến từ ĐT.280 đến QL 38 tỉnh Bắc Ninh (lý trình KM0+00 đến KM4+609,05) ”), trị giá quyền đòi nợ là 78.501.772.000 đồng đã ký giữa Công ty xây dựng Đ (TNHH) với Ban quản lý dự án xây dựng giao thông tỉnh Bắc Ninh.

2. Hợp đồng thế chấp quyền đòi nợ số 36266.19.030.410824.BĐ ký ngày 15/08/2019 đối với Hợp đồng thi công xây dựng và thiết bị công trình số 786/2019/HĐ-XD-TB ngày 22/07/2019 về việc thực hiện Gói thầu số 5: "Toàn bộ phần xây dựng và thiết bị", thuộc Dự án: "Đầu tư xây dựng đường tỉnh 278 đoạn từ QL.18 đến đê sông Cầu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh"), trị giá quyền đòi nợ là 68.558.009.000 đồng đã ký giữa Công ty xây dựng Đ (TNHH) với Ban quản lý dự án xây dựng giao thông tỉnh Bắc Ninh.

3. Hợp đồng thế chấp số 47383.21.030.410824.BĐ ký ngày 26/08/2021 đối với Hợp đồng thi công xây dựng số 36/2021/HĐXD-QLDA. Dự án nhà làm việc liên cơ quan huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh), trị giá quyền đòi nợ là 6.206.421.000 đồng đã ký giữa Công ty xây dựng Đ (TNHH) với Ban quản lý các dự án xây dựng huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

4. Hợp đồng thế chấp số 105394.22.030.410824.BĐ ký ngày 19/12/2022 đối với Hợp đồng thi công xây dựng số 938/2022/HĐ-XD ký ngày 07/07/2022. Dự án đầu tư xây dựng đường ĐT 287 đoạn từ xã Hoàng Sơn đến nút giao đường dẫn phía bắc cầu Phật Tích – Đại Đồng Thành – huyện Tiên Du), trị giá quyền đòi nợ là 54.071.218.300 đồng đã ký giữa Công ty xây dựng Đ (TNHH) với Ban quản lý dự án xây dựng giao thông tỉnh Bắc Ninh.

5. Hợp đồng thế chấp số: 16857.20.030.410824.BĐ ký ngày 22/04/2020 đối với Hợp đồng thi công xây dựng công trình số 22/2020/HĐKT ký ngày 17/04/2020, dự án xây dựng trụ sở huyện ủy HĐND, UBND huyện Lương Tài), trị giá quyền đòi nợ là 111.918.442.000 đồng đã ký giữa Công ty xây dựng Đ (TNHH) với Ban quản lý các dự án xây dựng huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh.

6. Hợp đồng thế chấp số 6576.21.030.410824.BĐ ký ngày 01/02/2021 đối với Hợp đồng thi công xây dựng số: 30/2020/HĐ.XD ký ngày 15/09/2020, công trình đường trục trung tâm đô thị Nhân Thắng kéo dài đi TL285 mới và chuyển nhánh), trị giá quyền đòi nợ là 33.965.733.000 đồng đã ký giữa Công ty xây dựng Đ (TNHH) với Ban quản lý các dự án xây dựng huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh.

7. Hợp đồng thế chấp số 28098.21.030.410824.BĐ ký ngày 26/05/2021 đối với Hợp đồng thi công xây dựng công trình số 74/2019/HĐTC ký ngày 14/10/2019. Dự án ĐTXD trục đường Huyện Quế Võ đoạn từ QL 18 đi Phú Lương), trị giá quyền đòi nợ là 23.980.962.000 đồng đã ký giữa Công ty xây dựng Đ (TNHH) với Ban quản lý các dự án xây dựng thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Đường Quang Trung, khu 4, phường Phố Mới, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

8. Hợp đồng thế chấp số 35692.20.030.410824.BĐ ký ngày 22/07/2020 đối với Hợp đồng thi công xây dựng số 06/2020/HĐXD-QLDA ký ngày 13/07/2020. Công trình trường trung học cơ sở Vũ Kiệt, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh), trị giá quyền đòi nợ là 128.338.091.000 đồng đã ký giữa Công ty xây dựng Đ (TNHH) với Ban quản lý các dự án xây dựng huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

9. Hợp đồng thế chấp số 25879.21.030.410824.BĐ ký ngày 17/05/2021 đối với Hợp đồng thi công xây dựng công trình số: 125/2021/HĐXD ký ngày 12/05/2021. Công trình cải tạo đường GTNT khu dân cư số 5, khu phố Phù Khê Thượng, phường Phù Khê,

thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh), trị giá quyền đòi nợ là 12.63.0127.000 đồng đã ký giữa Công ty xây dựng Đ (TNHH) với UBND phường Phù Khê, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

10. Hợp đồng thế chấp số 32936.19.030.410824.BĐ ký ngày 15/08/2019 đối với Hợp đồng thi công xây dựng số 130/2019/HĐ-XD ký ngày 14/08/2019. Dự án ĐTXD nhà làm việc liên cơ quan huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh), trị giá quyền đòi nợ là 75.987.229.800 đồng đã ký giữa Công ty xây dựng Đ (TNHH) với Ban quản lý các dự án xây dựng huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

11. Hợp đồng thế chấp số 13029.20.030.410824.BĐ ký ngày 01/04/2020 đối với Hợp đồng thi công xây dựng số 08/2020/HĐ-TCXD ký ngày 14/02/2020. Dự án: Đầu tư xây dựng đường ĐT 1 kéo dài), trị giá quyền đòi nợ là 37.881.120.000 đồng đã ký giữa Công ty xây dựng Đ (TNHH) với Ban quản lý các dự án xây dựng huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Việc thế chấp được đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định.

Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, tính đến ngày 7/5/2024 Công ty xây dựng Đ (TNHH) đã thanh toán được cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q tổng số tiền gốc 1.000.000.000 đồng, được trừ vào nợ gốc.

Công ty xây dựng Đ (TNHH) đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ được quy định trong Hợp đồng cấp tín dụng số 95885.22.030.410824.TD ngày 20/11/2022; Thư bảo lãnh số 030MD2225839003 ký ngày 15/09/2022; Thư bảo lãnh số 030MD22334955364 ngày 30/11/2022 đã được ký kết giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Q với Công ty xây dựng Đ (TNHH) từ ngày giải ngân (vì đây là nhận nợ bắt buộc) 16/4/2024. Ngân hàng Thương mại cổ phần Q đã nhiều lần đôn đốc, yêu cầu Công ty xây dựng Đ (TNHH) thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q tuy nhiên Công ty xây dựng Đ (TNHH) vẫn không thanh toán nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q.

Ngân hàng Thương mại cổ phần Q xác định tính đến ngày 19/6/2024 Công ty xây dựng Đ (TNHH) còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần Q tổng số tiền là 26.240.743.702 đồng (Bằng chữ: Hai mươi sáu tỷ, hai trăm bốn mươi triệu, bảy trăm bốn mươi ba nghìn, bảy trăm lẻ hai đồng), trong đó số tiền nợ gốc 25.612.548.581 đồng; Nợ lãi quá hạn 628.195.121 đồng.

Ngày 19/6/2024, Ngân hàng Thương mại cổ phần Q có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án buộc Công ty xây dựng Đ (TNHH) phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q tổng số tiền nợ tạm tính đến ngày 19/6/2024 là 26.240.743.702 đồng (Bằng chữ: Hai mươi sáu tỷ, hai trăm bốn mươi triệu, bảy trăm bốn mươi ba nghìn, bảy trăm lẻ hai đồng), trong đó số tiền nợ gốc 25.612.548.581 đồng; Nợ lãi quá hạn 628.195.121 đồng.

Quá trình giải quyết vụ án, Ngân hàng TMCP Q đã xin rút một phần yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu Tòa án giải quyết đối với tài sản đảm bảo gồm 10 quyền đòi nợ của Công ty xây dựng Đ (TNHH) đã thế chấp cho Ngân hàng TMCP Q cụ thể như sau:

1. Hợp đồng thế chấp quyền đòi nợ số 59506.19.030.410824.BĐ ký ngày 31/12/2019 đối với Hợp đồng số 1407/2019/HD/XD ngày 27/12/2019, Đường ĐT. 285B mới đoạn nối QL.17 với QL. 38 ký ngày 27/12/2019 của gói thầu số 6 “Toàn bộ phần

xây dựng đoạn tuyến từ ĐT.280 đến QL 38 tỉnh Bắc Ninh (lý trình KM0+00 đến KM4+609,05) "), trị giá quyền đòi nợ là 78.501.772.000 đồng đã ký giữa Công ty xây dựng Đ (TNHH) với Ban quản lý dự án xây dựng giao thông tỉnh Bắc Ninh.

2. Hợp đồng thế chấp quyền đòi nợ số 36266.19.030.410824.BĐ ký ngày 15/08/2019 đối với Hợp đồng thi công xây dựng và thiết bị công trình số 786/2019/HĐ-XD-TB ngày 22/07/2019 về việc thực hiện Gói thầu số 5: "Toàn bộ phần xây dựng và thiết bị", thuộc Dự án: "Đầu tư xây dựng đường tỉnh 278 đoạn từ QL.18 đến đê sông Cầu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh"), trị giá quyền đòi nợ là 68.558.009.000 đồng đã ký giữa Công ty xây dựng Đ (TNHH) với Ban quản lý dự án xây dựng giao thông tỉnh Bắc Ninh.

3. Hợp đồng thế chấp số 47383.21.030.410824.BĐ ký ngày 26/08/2021 đối với Hợp đồng thi công xây dựng số 36/2021/HĐXD-QLDA. Dự án nhà làm việc liên cơ quan huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh), trị giá quyền đòi nợ là 6.206.421.000 đồng đã ký giữa Công ty xây dựng Đ (TNHH) với Ban quản lý các dự án xây dựng huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

4. Hợp đồng thế chấp số 105394.22.030.410824.BĐ ký ngày 19/12/2022 đối với Hợp đồng thi công xây dựng số 938/2022/HĐ-XD ký ngày 07/07/2022. Dự án đầu tư xây dựng đường ĐT 287 đoạn từ xã Hoàng Sơn đến nút giao đường dẫn phía bắc cầu Phật Tích – Đại Đồng Thành – huyện Tiên Du), trị giá quyền đòi nợ là 54.071.218.300 đồng đã ký giữa Công ty xây dựng Đ (TNHH) với Ban quản lý dự án xây dựng giao thông tỉnh Bắc Ninh.

5. Hợp đồng thế chấp số: 16857.20.030.410824.BĐ ký ngày 22/04/2020 đối với Hợp đồng thi công xây dựng công trình số 22/2020/HDKT ký ngày 17/04/2020, dự án xây dựng trụ sở huyện ủy HĐND, UBND huyện Lương Tài), trị giá quyền đòi nợ là 111.918.442.000 đồng đã ký giữa Công ty xây dựng Đ (TNHH) với Ban quản lý các dự án xây dựng huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh.

6. Hợp đồng thế chấp số 6576.21.030.410824.BĐ ký ngày 01/02/2021 đối với Hợp đồng thi công xây dựng số: 30/2020/HĐ.XD ký ngày 15/09/2020, công trình đường trục trung tâm đô thị Nhân Thắng kéo dài đi TL285 mới và chuyển nhánh), trị giá quyền đòi nợ là 33.965.733.000 đồng đã ký giữa Công ty xây dựng Đ (TNHH) với Ban quản lý các dự án xây dựng huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh.

7. Hợp đồng thế chấp số 28098.21.030.410824.BĐ ký ngày 26/05/2021 đối với Hợp đồng thi công xây dựng công trình số 74/2019/HĐTC ký ngày 14/10/2019. Dự án ĐTXD trục đường Huyện Quế Võ đoạn từ QL 18 đi Phú Lương), trị giá quyền đòi nợ là 23.980.962.000 đồng đã ký giữa Công ty xây dựng Đ (TNHH) với Ban quản lý các dự án xây dựng thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

8. Hợp đồng thế chấp số 35692.20.030.410824.BĐ ký ngày 22/07/2020 đối với Hợp đồng thi công xây dựng số 06/2020/HĐXD-QLDA ký ngày 13/07/2020. Công trình trường trung học cơ sở Vũ Kiệt, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh), trị giá quyền đòi nợ là 128.338.091.000 đồng đã ký giữa Công ty xây dựng Đ (TNHH) với Ban quản lý các dự án xây dựng huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

9. Hợp đồng thế chấp số 32936.19.030.410824.BĐ ký ngày 15/08/2019 đối với Hợp đồng thi công xây dựng số 130/2019/HĐ-XD ký ngày 14/08/2019. Dự án ĐTXD nhà làm việc liên cơ quan huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh), trị giá quyền đòi nợ là 75.987.229.800 đồng đã ký giữa Công ty xây dựng Đ (TNHH) với Ban quản lý các dự án xây dựng huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

10. Hợp đồng thế chấp số 13029.20.030.410824.BĐ ký ngày 01/04/2020 đối với Hợp đồng thi công xây dựng số 08/2020/HĐ-TCXD ký ngày 14/02/2020. Dự án: Đầu tư xây dựng đường ĐT 1 kéo dài), trị giá quyền đòi nợ là 37.881.120.000 đồng đã ký giữa Công ty xây dựng Đ (TNHH) với Ban quản lý các dự án xây dựng huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Tại phiên tòa, Ngân hàng TMCP Q xin rút tiếp đối với một phần yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu Tòa án giải quyết đối với tài sản đảm bảo là quyền đòi nợ của Công ty xây dựng Đ (TNHH) đã thế chấp cho Ngân hàng TMCP Q cụ thể như sau: Hợp đồng thế chấp số 25879.21.030.410824.BĐ ký ngày 17/05/2021 đối với Hợp đồng thi công xây dựng công trình số: 125/2021/HĐXD ký ngày 12/05/2021. Công trình cải tạo đường GTNT khu dân cư số 5, khu phố Phù Khê Thượng, phường Phù Khê, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh), trị giá quyền đòi nợ là 12.63.0127.000 đồng đã ký giữa Công ty xây dựng Đ (TNHH) với UBND phường Phù Khê, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Do vậy, Ngân hàng Thương mại cổ phần Q yêu cầu Công ty xây dựng Đ (TNHH) phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi theo Hợp đồng cấp tín dụng số 95885.22.030.410824.TD ngày 20/11/2022; Thư bảo lãnh số 030MD2225839003 ký ngày 15/09/2022; Thư bảo lãnh số 030MD22334955364 ngày 30/11/2022 đã được ký kết giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Q với Công ty xây dựng Đ (TNHH) tạm tính đến ngày 07/10/2025 với tổng số tiền là 29.950.749.690 đồng (Bằng chữ: Hai mươi chín tỷ, chín trăm năm mươi triệu, bảy trăm bốn mươi chín nghìn, sáu trăm chín mươi đồng), trong đó số tiền nợ gốc 24.612.548.581 đồng; Nợ lãi quá hạn 5.338.201.109 đồng.

Buộc Công ty xây dựng Đ (TNHH) phải tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q số tiền nợ lãi phát sinh theo lãi xuất quy định tại Hợp đồng cấp tín dụng số 95885.22.030.410824.TD ngày 20/11/2022 kể từ ngày 08/10/2025 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ.

Ngân hàng TMCP Q xin rút một phần yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu Tòa án giải quyết đối với tài sản đảm bảo gồm 11 quyền đòi nợ của Công ty xây dựng Đ (TNHH) đã thế chấp cho Ngân hàng TMCP Q.

Ngoài ra, bà Nguyễn Diệu Anh không trình bày gì thêm.

*** Tại các lời khai có trong hồ sơ vụ án, người đại diện theo pháp luật của bị đơn Công ty xây dựng Đ (TNHH) là ông Nguyễn Công Chiếu trình bày:**

Ông thừa nhận giữa Công ty xây dựng Đ (TNHH) do ông là Giám đốc đại diện có ký kết với Ngân hàng TMCP Q- Chi nhánh Bắc Ninh Hợp đồng cấp tín dụng số 95885.22.030.410824.TD ký ngày 20/11/2022; Thư bảo lãnh số 030MD2225839003 ký

ngày 15/09/2022; Thư bảo lãnh số 030MD22334955364 ký ngày 30/11/2022 của Ngân hàng TMCP Q- Chi nhánh Bắc Ninh với Công ty xây dựng Đ (TNHH). Căn cứ vào Thư bảo lãnh số 030MD2225839003 ký ngày 15/09/2022 và Thư bảo lãnh số 030MD22334955364 ký ngày 30/11/2022 thì Công ty xây dựng Đ (TNHH) có nhận nợ với Ngân hàng TMCP Q- Chi nhánh Bắc Ninh tổng số tiền phát sinh bảo lãnh là 31.800.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba mươi một tỷ tám trăm triệu đồng chẵn) theo Số hợp đồng phát sinh bảo lãnh 1407/2019/HĐ-XD ngày 27/12/2019 và số hợp đồng phát sinh bảo lãnh 786/2019/HĐ-XD-TB ngày 22/7/2019, tổng số tiền đã giải ngân của 02 Thư bảo lãnh là 31.800.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba mươi một tỷ, tám trăm triệu đồng chẵn).

Về tài sản đảm bảo cho các nghĩa vụ tín dụng của Công ty xây dựng Đ (TNHH) với Ngân hàng TMCP Q- Chi nhánh Bắc Ninh như Ngân hàng TMCP Q khởi kiện đối với Công ty xây dựng Đ (TNHH) là đúng. Ông không có ý kiến gì về hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp đã ký kết giữa Công ty xây dựng Đ (TNHH) với Ngân hàng TMCP Q- Chi nhánh Bắc Ninh.

Toàn bộ tài sản đảm bảo mà Công ty xây dựng Đ (TNHH) đã thế chấp cho Ngân hàng TMCP Q- Chi nhánh Bắc Ninh đến nay thì một số công trình đã xong, đã chuyển trả cho Ngân hàng TMCP Q và Ngân hàng TMCP Q đã thu hồi nợ, còn lại một số công trình vẫn giữ nguyên, không có thay đổi gì.

Đến nay, Ngân hàng TMCP Q- Chi nhánh Bắc Ninh khởi kiện yêu cầu Công ty xây dựng Đ (TNHH) trả toàn bộ số nợ gốc, nợ lãi như yêu cầu khởi kiện thì Công ty xây dựng Đ (TNHH) đồng ý trả nợ nhưng xin được khất hạn trả nợ ngày cuối cùng 31/12/2024 để Công ty xây dựng Đ (TNHH) có thời gian thu xếp trả nợ.

Trường hợp công ty xây dựng Đ (TNHH) không trả được nợ thì Ngân hàng TMCP Q- Chi nhánh Bắc Ninh có quyền đề nghị Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phát mại toàn bộ tài sản thế chấp để đảm bảo trả nợ cho khoản nợ của công ty xây dựng Đ (TNHH) như các Hợp đồng thế chấp mà Công ty xây dựng Đ (TNHH) đã ký với Ngân hàng TMCP Q- Chi nhánh Bắc Ninh thì Công ty xây dựng Đ (TNHH) đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Do ông có công việc bận không thể có mặt tham gia giải quyết vụ án được. Vậy ông xin được vắng mặt tại tất cả các buổi làm việc, các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và các phiên tòa. Ông đề nghị tòa án xét xử vắng mặt ông.

Ngoài ra, ông Nguyễn Công Chìu không trình bày gì thêm.

*** Theo lời khai có trong hồ sơ vụ án người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là đại diện UBND phường Phù Khê, tỉnh Bắc Ninh trình bày:**

Đại diện UBND phường Phù Khê, tỉnh Bắc Ninh xác nhận chủ đầu tư UBND phường Phù Khê, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh (nay là phường Phù Khê, tỉnh Bắc Ninh) có ký Hợp đồng thi công xây dựng công trình số: 125/2021/HĐXD ký ngày 12/05/2021 đối với Công trình cải tạo đường GTNT khu dân cư số 5, khu phố Phù Khê Thượng, phường Phù Khê, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, trị giá quyền đòi nợ là 12.63.0127.000 đồng giữa Công ty xây dựng Đ (TNHH) với chủ đầu tư UBND phường

Phù Khê, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Phù Khê Đông, phường Phù Khê, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh nay là phường Phù Khê, tỉnh Bắc Ninh).

Tính đến thời điểm ngày 04/9/2025 thì khối lượng xây lắp Công ty xây dựng Đ (TNHH) đã hoàn thành trị giá 12.725.254.000 đồng; UBND phường Phù Khê, tỉnh Bắc Ninh đã thanh toán cho Công ty xây dựng Đ (TNHH) 11.750.000.000 đồng (số tiền thanh toán chưa đến 95% số lượng hoàn thành thực tế).

Nếu theo hợp đồng các bên thỏa thuận về việc thanh toán tối đa 95% số lượng hoàn thành thực tế thì UBND phường Phù Khê, tỉnh Bắc Ninh (chủ đầu tư) còn phải thanh toán tối đa cho Công ty xây dựng Đ (TNHH) khoảng 330.000.000 đồng.

Sau khi làm hồ sơ quyết toán xong thì chủ đầu tư sẽ chi trả cho nhà thầu thi công số tiền còn lại thực tế theo giá trị quyết toán. Đại diện UBND phường Phù Khê, tỉnh Bắc Ninh do có công việc bận nên xin được vắng mặt tại tất cả các buổi làm việc, các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và đề nghị xét xử vắng mặt.

*** Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ:**

- **Ban quản lý dự án xây dựng giao thông Bắc Ninh:** Theo biên bản làm việc ngày 17/10/2024 và Công văn số 1959/BQLDA-KTTH ngày 04/10/2024 của Ban quản lý dự án xây dựng giao thông Bắc Ninh: Ban quản lý dự án xây dựng giao thông Bắc Ninh xác nhận giữa Ban quản lý dự án xây dựng giao thông Bắc Ninh với Công ty xây dựng Đ (TNHH) có ký các Hợp đồng thi công xây dựng cụ thể: Đối với Hợp đồng số 786/2019/HD-XD-TB ngày 22/7/2019: Giá trị hợp đồng kinh tế và các phụ lục hợp đồng của Công ty xây dựng Đ (TNHH) là 67.861.751.000 đồng; Giá trị nghiệm thu của Công ty xây dựng Đ (TNHH) 11.231.724.541 đồng; Giá trị thanh toán và tạm ứng của Công ty xây dựng Đ (TNHH) 10.573.100.000 đồng. Lý do là theo hợp đồng xây dựng đã ký thì chỉ thanh toán tối đa 95% giá trị hợp đồng, còn lại 5% giá trị hợp đồng là phí bảo hành công trình giữ lại đến khi hết thời hạn bảo hành công trình sẽ thanh toán hết, do vậy chưa thanh toán khoản tiền còn lại. Đối với Hợp đồng thi công xây dựng và thiết bị công trình số 1407/2019/HĐ-XD ngày 27/12/2019: Giá trị hợp đồng kinh tế và các phụ lục hợp đồng của Công ty xây dựng Đ (TNHH) là 78.466.500.000 đồng; Giá trị nghiệm thu của Công ty xây dựng Đ (TNHH) 3.550.839.161 đồng; Giá trị thanh toán và tạm ứng của Công ty xây dựng Đ (TNHH) 3.550.800.000 đồng. Như vậy đã thanh toán hết cho Công ty xây dựng Đ (TNHH). Đối với Hợp đồng thi công xây dựng số 938/2022/HĐ-XD ký ngày 07/07/2022. Giá trị hợp đồng và phụ lục hợp đồng của Công ty xây dựng Đ (TNHH) 27.391.797.797 đồng. Đến thời điểm hiện tại chưa triển khai do chưa có khối lượng công trình.

- **Ban quản lý các dự án xây dựng huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh (nay là Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng Lương Tài- Ban quản lý dự án giao thông và nông nghiệp tỉnh Bắc Ninh số 2:** Theo Công văn số 58/UBND –XD/CB ngày 01/8/2025 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng Lương Tài- Ban quản lý dự án giao thông và nông nghiệp tỉnh Bắc Ninh số 2 thì Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng Lương Tài- Ban quản lý dự án giao thông và nông nghiệp tỉnh Bắc Ninh số 2 xác nhận ngày

17/4/2020, Ban quản lý các dự án xây dựng giao thông huyện Lương Tài (nay là Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng Lương Tài) và Công ty xây dựng Đ (TNHH) có ký các Hợp đồng thi công xây dựng cụ thể có ký kết Hợp đồng thi công xây dựng gói thầu 06: Toàn bộ phần xây dựng, thiết bị mới (100%) thuộc dự án ĐTXD Trụ sở Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện Lương Tài số 22/2020/HĐKT. Thời gian thực hiện hợp đồng năm 2020- 2024. Đến nay nhà thầu thi công đã triển khai thi công hoàn thành gói thầu số 06. Khối lượng hợp đồng Công ty xây dựng Đ (TNHH) thực hiện (sau khi trừ phần khối lượng Công ty xây dựng Đ (TNHH) giao thầu phụ) theo hợp đồng là 53.331.328.000 đồng (Năm mươi ba tỷ, ba trăm ba mươi một triệu, ba trăm hai mươi tám nghìn đồng). Khối lượng Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng Lương Tài đã thanh toán cho Công ty xây dựng Đ (TNHH) là 53.322.693.500 đồng (Năm mươi ba tỷ, ba trăm hai mươi hai triệu, sáu trăm chín mươi ba nghìn, năm trăm đồng). Đến nay, chủ đầu tư đang tổng hợp và hoàn thiện hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt quyết toán.

- **Ban quản lý các dự án xây dựng huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh:** Theo biên bản làm việc ngày 19/10/2024, Ban quản lý các dự án xây dựng huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh xác nhận giữa Ban quản lý các dự án xây dựng huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh với Công ty xây dựng Đ (TNHH) có ký Hợp đồng thi công xây dựng số: 30/2020/HĐ.XD ngày 15/09/2020, công trình đường trục trung tâm đô thị Nhân Thắng kéo dài đi TL285 mới và chuyển nhánh), giá trị công trình theo Hợp đồng là 33.965.733.000 đồng; Khối lượng hoàn thành 8.068.246.000 đồng; Khối lượng thanh toán 7.261.421.000 đồng. Số tiền còn lại là tiền bảo hành công trình theo đúng hợp đồng khoảng 10%. Hiện dự án đang tạm dừng do công tác giải phóng mặt bằng chưa hoàn thiện. Hiệu lực của Hợp đồng thi công xây dựng đã ký giữa các bên đã hết hiệu lực.

- **Ban quản lý các dự án xây dựng thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh:** Theo biên bản làm việc ngày 17/10/2024, Ban quản lý các dự án xây dựng thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xác nhận giữa Ban quản lý các dự án xây dựng thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh với Công ty xây dựng Đ (TNHH) có ký Hợp đồng thi công xây dựng công trình số 74/2019/HĐTC ký ngày 14/10/2019. Dự án ĐTXD trục đường Huyện Quế Võ đoạn từ QL 18 đi Phú Lương; trị giá công trình theo hợp đồng là 23.980.962.000 đồng; Giá trị khối lượng công trình thi công đến thời điểm hiện tại 13.510.844.000 đồng (khoảng 64% giá trị công trình); Ban quản lý các dự án xây dựng thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh đã thanh toán cho Công ty xây dựng Đ (TNHH) tổng số tiền là 13.510.844.000 đồng (tương ứng 100% khối lượng công trình theo hợp đồng đã ký). Lý do chậm tiến độ vướng mắc về mặt bằng và nhà thầu không tập trung thi công.

- **Ban quản lý các dự án xây dựng huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh:** Theo biên bản làm việc ngày 31/10/2024, Ban quản lý các dự án xây dựng huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xác nhận giữa Ban quản lý các dự án xây dựng huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh với Công ty xây dựng Đ (TNHH) có ký Hợp đồng thi công xây dựng số 06/2020/HĐXD-QLDA ngày 13/07/2020. Công trình trường trung học cơ sở Vũ Kiệt, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh), trị giá công trình theo hợp đồng là 128.338.091.000 đồng; Giá trị khối lượng công việc Công ty xây dựng Đ (TNHH) hoàn

thành là 77.558.941.715 đồng; Ban quản lý các dự án xây dựng huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh đã thanh toán cho Công ty xây dựng Đ (TNHH) tổng số tiền là 71.087.675.200 đồng. Số tiền còn lại là tiền bảo hành công trình khoảng 5% giá trị hợp đồng (tất cả được tính ngày 31/10/2024).

- **Ban quản lý các dự án xây dựng huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh:** Theo biên bản làm việc ngày 30/10/2024, Ban quản lý các dự án xây dựng huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xác nhận giữa Ban quản lý các dự án xây dựng huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh với Công ty xây dựng Đ (TNHH) có ký các Hợp đồng thi công xây dựng cụ thể: Hợp đồng thi công xây dựng số 36/2021/HĐXD-QLDA. Dự án nhà làm việc liên cơ quan huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh); Khối lượng thi công 4.298.901.000 đồng; Giá trị khối lượng công việc Công ty xây dựng Đ (TNHH) hoàn thành đến ngày 30/10/2024 là 2.447.697.000 đồng. Ban quản lý các dự án xây dựng huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh đã thanh toán cho Công ty xây dựng Đ (TNHH) tổng số tiền tính đến ngày 30/9/2024 là 2.202.927.000 đồng. Số tiền còn lại là tiền bảo hành công trình tương đương 5% giá trị hợp đồng và Hợp đồng thi công xây dựng số 130/2019/HĐ-XD ngày 14/08/2019. Dự án ĐTXD nhà làm việc liên cơ quan huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh); Giá trị hợp đồng là 75.987.229.800 đồng; Khối lượng hoàn thành 68.155.822.700 đồng; Ban quản lý các dự án xây dựng huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đã thanh toán cho Công ty xây dựng Đ (TNHH) tổng số tiền tính đến ngày 30/10/2024 là 64.701.966.000 đồng. Số tiền còn lại là tiền bảo hành công trình tương đương 5% giá trị hợp đồng.

- **Ban quản lý các dự án xây dựng huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh:** Theo công văn số xác nhận giữa Ban quản lý các dự án xây dựng huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh với Công ty xây dựng Đ (TNHH) có ký Hợp đồng thi công xây dựng số 08/2020/HĐ-TCXD ngày 14/02/2020. Dự án: Đầu tư xây dựng đường ĐT 1 kéo dài, giá trị hợp đồng là 37.881.120.000 đồng. Giá trị khối lượng công việc Công ty xây dựng Đ (TNHH) hoàn thành đến ngày 30/9/2024 là 35.557.323.000 đồng. Ban quản lý các dự án xây dựng huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh đã thanh toán cho Công ty xây dựng Đ (TNHH) tổng số tiền tính đến ngày 30/9/2024 là 33.485.916.000 đồng. Số tiền còn phải thanh toán cho Công ty xây dựng Đ (TNHH) là 2.071.407.000 đồng. Lý do chưa thanh toán là giữ lại tiền bảo hành công trình theo quy định là 5% giá trị hợp đồng và Công ty xây dựng Đ (TNHH) chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ hợp đồng, cụ thể là một số hạng mục chưa thi công (lan can cầu, an toàn giao thông, cây xanh...)

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Bắc Ninh phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

Về việc giải quyết vụ án:

Căn cứ khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 217; Điều 227; Điều 228; Điều 266 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ các Điều 105; Điều 115; Điều 317, 318, 320, 323, 357, 463, 464, 465, 466 và 468, 470 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 90 và 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 99, 100, 103 Luật các tổ chức tín dụng năm 2024; Điều 8, 10, 22 nghị định số 21/2021 ND-CP ngày 19/3/2021 quy định thi hành BLDS về bảo đảm thi hành nghĩa vụ; Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Q. Buộc Công ty xây dựng Đ (TNHH) phải trả cho Ngân hàng TMCP Q tạm tính đến ngày 07/10/2025 tổng số tiền là 29.950.749.690 đồng (Bằng chữ: Hai mươi chín tỷ, chín trăm năm mươi triệu, bảy trăm bốn mươi chín nghìn, sáu trăm chín mươi đồng), trong đó số tiền nợ gốc 24.612.548.581 đồng; Nợ lãi quá hạn 5.338.201.109 đồng.

Ngoài ra, Công ty xây dựng Đ (TNHH) còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 08/10/2025 theo thỏa thuận trong Hợp đồng cấp tín dụng số 95885.22.030.410824.TD ngày 20/11/2022; Thư Bảo lãnh số 030MD2225839003 ngày 15/09/2022; Thư Bảo lãnh số 030MD22334955364 ngày 30/11/2022 đã được ký kết giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Q với Công ty xây dựng Đ (TNHH) cho đến khi trả hết nợ.

Đình chỉ đối với yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là 11 quyền đòi nợ của Công ty xây dựng Đ (TNHH) đã thế chấp cho Ngân hàng TMCP Q.

Các đương sự phải chịu chi phí thẩm định và án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Công ty xây dựng Đ (TNHH) với Ngân hàng Thương mại cổ phần Q có ký kết Hợp đồng cấp tín dụng số 95885.22.030.410824.TD ngày 20/11/2022 với giá trị hạn mức tín dụng là 110.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm mười tỷ đồng), trong đó: Hạn mức cho vay là 10.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Mười tỷ đồng); Hạn mức bảo lãnh là 100.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm tỷ đồng). Căn cứ theo hạn mức bảo lãnh ngoài, Công ty xây dựng Đ (TNHH) đã ký với Ngân hàng Thương mại cổ phần Q Thư Bảo lãnh số 030MD2225839003 ngày 15/09/2022 và Thư Bảo lãnh số 030MD22334955364 ngày 30/11/2022, mục đích để bảo đảm cho Công ty xây dựng Đ (TNHH) sử dụng đúng mục đích khoản tiền tạm ứng cho việc thực hiện Hợp đồng thi công xây dựng. Ngân hàng Thương mại cổ phần Q đã giải ngân cho Ban quản lý dự án giao thông xây dựng Bắc Ninh số tiền 25.612.548.581 đồng và yêu cầu Công ty Đ nhận nợ bắt buộc đối với số tiền này. Công ty xây dựng Đ (TNHH) có đăng ký kinh doanh. Từ ngày 16/4/2024 Công ty xây dựng Đ (TNHH) đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa Công ty xây dựng Đ (TNHH) với Ngân hàng Thương mại cổ phần Q thuộc quan hệ pháp luật về kinh doanh thương mại mà cụ thể: Đây là vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng. Bị đơn hiện có địa chỉ tại huyện Tiên Du nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh (nay là Tòa án

nhân dân khu vực 8- Bắc Ninh) theo quy định tại khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Ngày 31/8/2025, Tòa án có ra quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2025/QĐXXST-KDTM ấn định ngày xét xử vào hồi 7 giờ 30 phút ngày 17/9/2025. Ngày 17/9/2025, do bị đơn Công ty xây dựng Đ (TNHH) đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ nhất không có lý do nên HĐXX đã ra quyết định hoãn phiên tòa và ấn định ngày xét xử lại vào hồi 7 giờ 30 phút ngày 07/10/2025 và Thông báo thay đổi lịch xét xử vào hồi 7 giờ 30 phút ngày 10/10/2025 là đảm bảo đúng quy định.

Tại phiên tòa ngày 10/10/2025, do bị đơn Công ty xây dựng Đ (TNHH) đã được Tòa án tổng đạt và niêm yết các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng bị đơn Công ty xây dựng Đ (TNHH) vẫn vắng mặt không có lý do, vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt do bị đơn Công ty xây dựng Đ (TNHH) theo quy định pháp luật.

[3.1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Q đối với khoản vay nợ theo Hợp đồng cấp tín dụng số 95885.22.030.410824.TD ngày 20/11/2022; Thư Bảo lãnh số 030MD2225839003 ngày 15/09/2022; Thư Bảo lãnh số 030MD22334955364 ngày 30/11/2022 đã ký giữa Công ty xây dựng Đ (TNHH) với Ngân hàng Thương mại cổ phần Q thì thấy:

Giữa Công xây dựng Đ (TNHH) với Ban quản lý dự án xây dựng giao thông Bắc Ninh đã ký Hợp đồng xây dựng số 1407/2019/HĐ-XD ngày 27/12/2019 và Hợp đồng xây dựng số 786/2019/HĐ-XD ngày 22/7/2019. Sau khi ký các Hợp đồng xây dựng trên, Ban quản lý dự án xây dựng giao thông Bắc Ninh đã tạm ứng cho Công xây dựng Đ (TNHH) một khoản tiền tạm ứng, cụ thể:

+ Hợp đồng xây dựng số 1407/2019/HĐ-XD ngày 27/12/2019, Ban quản lý dự án xây dựng giao thông Bắc Ninh tạm ứng 19.268.000.000 đồng cho Công xây dựng Đ (TNHH) thực hiện hợp đồng.

+ Hợp đồng xây dựng số 786/2019/HĐ-XD ngày 22/7/2019, Ban quản lý dự án xây dựng giao thông Bắc Ninh tạm ứng 17.224.000.000 đồng cho Công xây dựng Đ (TNHH) thực hiện hợp đồng.

Ngày 20/11/2022, giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Q với Công ty xây dựng Đ (TNHH) có ký kết Hợp đồng cấp tín dụng số 95885.22.030.410824.TD ngày 20/11/2022 với giá trị hạn mức tín dụng là 110.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm mười tỷ đồng), trong đó: Hạn mức cho vay là 10.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Mười tỷ đồng); Hạn mức bảo lãnh là 100.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm tỷ đồng).

Căn cứ theo hạn mức bảo lãnh, Công ty xây dựng Đ (TNHH) đã ký 02 Thư bảo lãnh với Ngân hàng Thương mại cổ phần Q tương ứng với 02 Hợp đồng xây dựng nêu trên, cụ thể như sau:

1. Thư Bảo lãnh số 030MD2225839003 ký ngày 15/09/2022, giá trị tối đa 17.224.000.000 đồng để bảo đảm cho Công ty xây dựng Đ (TNHH) sử dụng đúng mục đích khoản tiền tạm ứng cho việc thực hiện Hợp đồng thi công xây dựng số 786/2019/HĐ-XD-TB ngày 22/7/2019 và phụ lục hợp đồng số 06/2022/PLHĐ ngày

23/8/2022 về việc thực hiện gói thầu số 05: Toàn bộ phần xây dựng và thiết bị thuộc dự án : ĐTXD đường tỉnh 278 đoạn QL.18 đến đê song Cầu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

2. Thư Bảo lãnh số 030MD22334955364 ký ngày 30/11/2022, giá trị tối đa 19.268.000.000 đồng để bảo đảm cho Công ty xây dựng Đ (TNHH) sử dụng đúng mục đích khoản tiền tạm ứng cho việc thực hiện Hợp đồng thi công xây dựng số 1407/2019/HĐ-XD ngày 27/12/2019 và phụ lục hợp đồng số 1407-05/PLHĐ- XD ngày 25/12/2022 về việc thực hiện gói thầu số 06: Toàn bộ phần xây dựng đoạn tuyến từ ĐT.280 đến QL.38 (Lý trình Km0 +00 đến Km4+609.05); Dự án: Đầu tư xây dựng ĐT.285B mới đoạn nối QL.17 với QL.38 trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (giai đoạn I, II: Đoạn tuyến từ ĐT.281 đến ĐT.285 lý trình từ Km4 +00 đến Km7 +00 và Đoạn tuyến từ ĐT.280 đến QL.38 lý trình Km15 +00 đến Km22+500).

Do Công ty xây dựng Đ (TNHH) vi phạm các Hợp đồng kinh tế đã ký kết với Ban quản lý dự án xây dựng giao thông Bắc Ninh, do vậy Ban quản lý dự án xây dựng giao thông Bắc Ninh đã gửi Công văn truy đòi bảo lãnh đến Ngân hàng Thương mại cổ phần Q. Ngày 16/4/2024, Ngân hàng Thương mại cổ phần Q đã giải ngân theo Công văn truy đòi bảo lãnh của Ban quản lý dự án xây dựng giao thông Bắc Ninh đối với Thư bảo lãnh số 030MD2225839003 ký ngày 15/09/2022 số tiền 7.307.948.581 đồng và Ngân hàng Thương mại cổ phần Q đã giải ngân theo Công văn truy đòi bảo lãnh của Ban quản lý dự án xây dựng giao thông Bắc Ninh đối với Thư bảo lãnh số 030MD22334955364 ký ngày 30/11/2022 số tiền 18.304.600.000 đồng. Tổng số tiền mà Ngân hàng Thương mại cổ phần Q đã giải ngân theo các Công văn truy đòi bảo lãnh của Ban quản lý dự án xây dựng giao thông Bắc Ninh số tiền 25.612.548.581 đồng. Trên thực tế, Ban quản lý dự án xây dựng giao thông Bắc Ninh yêu cầu truy đòi số tiền 31.800.000.000 đồng. Ngân hàng TMCP Q đã chuyển khoản tổng số tiền 31.800.000.000 đồng cho Ban quản lý dự án xây dựng giao thông Bắc Ninh, vào tài khoản mở tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam (VietinBank) ngày 16/04/2024. Nhưng tại thời điểm giải ngân Công ty xây dựng Đ (TNHH) đã có một phần tiền trong tài khoản là 6.187.451.419 đồng (khoản tiền này sẽ dùng làm nguồn trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng), do đó Ngân hàng Thương mại cổ phần Q chỉ còn phải giải ngân cho Ban quản lý dự án xây dựng giao thông Bắc Ninh số tiền 25.612.548.581 đồng và yêu cầu Công ty xây dựng Đ (TNHH) nhận nợ bắt buộc đối với số tiền này. Ngân hàng Thương mại cổ phần Q đã gửi Thông báo về việc nhận nợ bắt buộc số 160424/MB-BNI ngày 16/04/2024 cho Công ty xây dựng Đ (TNHH).

Ngày 16/4/2024 là ngày Công ty xây dựng Đ (TNHH) nhận nợ bắt buộc đối với 02 Thư Bảo lãnh số 030MD2225839003 ký ngày 15/09/2022 và Thư Bảo lãnh số 030MD22334955364 ký ngày 30/11/2022 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Q. Căn cứ theo Hợp đồng cấp tín dụng, lãi suất áp dụng đối với số tiền trả thay và nghĩa vụ (lãi suất cho vay bắt buộc): Lãi suất cho vay bắt buộc do Ngân hàng Thương mại cổ phần Q xác định, bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn của Ngân hàng Thương mại cổ phần Q đang áp dụng đối với khoản vay có thời hạn tương ứng của khách hàng doanh nghiệp hoặc theo mức lãi suất nhận nợ bắt buộc theo quy định của Ngân hàng Thương mại cổ phần Q từng thời kỳ phù hợp với quy định pháp luật (tùy theo mức nào cao hơn). Đối

với khoản nhận nợ của Công ty xây dựng Đ (TNHH) được xác định quá hạn từ thời điểm giải ngân ngày 16/4/2024 và áp dụng lãi suất quá hạn 150% kể từ thời điểm giải ngân đến nay.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, tính đến ngày 7/5/2024 Công ty xây dựng Đ (TNHH) đã thanh toán được cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q tổng số tiền gốc 1.000.000.000 đồng, được trừ vào nợ gốc. Sau đó, Ngân hàng Thương mại cổ phần Q đã đôn đốc rất nhiều lần yêu cầu Công ty xây dựng Đ (TNHH) thanh toán nợ cho bên Ngân hàng Thương mại cổ phần Q. Từ đó đến nay Công ty xây dựng Đ (TNHH) không thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q thêm khoản nào.

Việc ký kết hợp đồng tín dụng, 02 thư bảo lãnh trên giữa Công ty xây dựng Đ (TNHH) với Ngân hàng Thương mại cổ phần Q là hoàn toàn tự nguyện và tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về nội dung và hình thức nên được pháp luật thừa nhận và bảo vệ nên đây là hợp đồng hợp pháp. Các bên tham gia trong giao dịch này có mọi quyền và nghĩa vụ phát sinh từ hợp đồng đã ký kết nói trên.

Do Công ty xây dựng Đ (TNHH) đã vi phạm các Hợp đồng kinh tế ký kết với Ban quản lý dự án xây dựng giao thông Bắc Ninh nên Ngân hàng Thương mại cổ phần Q đã chuyển tiền cho Ban quản lý dự án xây dựng giao thông Bắc Ninh mà trước đó đã thanh toán cho Công ty xây dựng Đ (TNHH). Phía Công ty xây dựng Đ (TNHH) cũng xác nhận có ký Hợp đồng cấp tín dụng số 95885.22.030.410824.TD ngày 20/11/2022; Thư bảo lãnh số 030MD2225839003 ký ngày 15/09/2022 với Ngân hàng Thương mại cổ phần Q. Phía Công ty xây dựng Đ (TNHH) cũng xác nhận đã nhận đủ số tiền trên và có nhận nợ với Ngân hàng TMCP Q- Chi nhánh Bắc Ninh tổng số tiền phát sinh bảo lãnh là 31.800.000.000 đồng. Công ty xây dựng Đ (TNHH) đồng ý trả nợ nhưng xin được khất hạn trả nợ để thu xếp trả nợ. Các Ban quản lý dự án cũng xác nhận đã trả đủ tiền theo hợp đồng xây dựng đã ký với Công ty xây dựng Đ (TNHH), do vậy, cần chuyển nghĩa vụ trả nợ cho Công ty xây dựng Đ (TNHH), các Ban quản lý dự án không phải chịu trách nhiệm với Ngân hàng TMCP Q về khoản tiền nợ này mà thuộc trách nhiệm trả nợ của Công ty xây dựng Đ (TNHH) đối với Ngân hàng TMCP Q. Đến nay phía Công ty xây dựng Đ (TNHH) vẫn chưa thanh toán được số nợ cho Ngân hàng TMCP Q. Như vậy, Ngân hàng Thương mại cổ phần Q có quyền khởi kiện thu hồi nợ.

Như vậy, có đủ căn cứ xác định Công ty xây dựng Đ (TNHH) còn nợ Ngân hàng TMCP Q. Tính tới ngày xét xử 07/10/2025, dư nợ của Công ty xây dựng Đ (TNHH) tại Ngân hàng TMCP Q tổng số tiền là 29.950.749.690 đồng (Bằng chữ: Hai mươi chín tỷ, chín trăm năm mươi triệu, bảy trăm bốn mươi chín nghìn, sáu trăm chín mươi đồng), trong đó số tiền nợ gốc 24.612.548.581 đồng; Nợ lãi quá hạn 5.338.201.109 đồng. Do Công ty xây dựng Đ (TNHH) đã vi phạm thỏa thuận tại Hợp đồng cấp tín dụng số 95885.22.030.410824.TD ngày 20/11/2022; Thư Bảo lãnh số 030MD2225839003 ngày 15/09/2022; Thư Bảo lãnh số 030MD22334955364 ngày 30/11/2022 đã ký kết nên cần buộc Công ty xây dựng Đ (TNHH) phải trả cho Ngân hàng TMCP Q toàn bộ số nợ tính tới ngày 07/10/2025 tổng số tiền là 29.950.749.690 đồng (Bằng chữ: Hai mươi chín tỷ, chín trăm năm mươi triệu, bảy trăm bốn mươi chín nghìn, sáu trăm chín mươi đồng), trong đó số tiền nợ gốc 24.612.548.581 đồng; Nợ lãi quá hạn 5.338.201.109 đồng.

2. Về tài sản bảo đảm: Tài sản bảo đảm cho toàn bộ khoản nợ nêu trên của Công ty xây dựng Đ (TNHH) là 11 quyền đòi nợ của Công ty xây dựng Đ (TNHH) đã thế chấp cho Ngân hàng TMCP Q. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ tại UBND phường Phù Khê, tỉnh Bắc Ninh, Ban quản lý dự án xây dựng giao thông Bắc Ninh; Ban quản lý các dự án xây dựng giao thông huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh; Ban quản lý các dự án xây dựng giao thông huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; Ban quản lý các dự án xây dựng giao thông huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh; Ban quản lý các dự án xây dựng giao thông huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh; Ban quản lý các dự án xây dựng giao thông huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh; Ban quản lý các dự án xây dựng giao thông thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh đều xác nhận đã trả đủ số tiền cho Công ty xây dựng Đ (TNHH) theo đúng Hợp đồng thi công xây dựng đã ký giữa Công ty xây dựng Đ (TNHH) với chủ đầu tư.

Tại phiên tòa, phía nguyên đơn tự nguyện xin rút yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là 11 quyền đòi nợ của Công ty xây dựng Đ (TNHH) đã thế chấp cho Ngân hàng TMCP Q nên đình chỉ đối với yêu cầu này là phù hợp.

Về phía bị đơn Công ty xây dựng Đ (TNHH): Xác minh tại Công an xã Phật Tích cung cấp: Công ty xây dựng Đ (TNHH) có trụ sở tại: Thôn Nghĩa Chỉ, Xã Đ, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh, (nay là thôn Nghĩa Chỉ, xã Phật Tích, tỉnh Bắc Ninh. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần 2 nhưng vắng mặt không có lý do. Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng cho Công ty xây dựng Đ (TNHH) theo đúng quy định nhưng Công ty xây dựng Đ (TNHH) vẫn vắng mặt nên Tòa án tiến hành giải quyết vụ án theo thủ tục chung là phù hợp.

* Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí kinh doanh & thương mại sơ thẩm theo quy định pháp luật. Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí mà Ngân hàng TMCP Q đã nộp cho Ngân hàng TMCP Q.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 217; Điều 227; Điều 228; Điều 266; Điều 271; Điều 273; Điều 278; Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ các Điều 105; Điều 115; Điều 317, 318, 320, 323, 357, 463, 464, 465, 466 và 468, 470 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 90 và 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 99, 100, 103 Luật các tổ chức tín dụng năm 2024; Điều 8, 10, 22 nghị định số 21/2021 NĐ-CP ngày 19/3/2021 quy định thi hành BLDS về bảo đảm thi hành nghĩa vụ; Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Q.

Buộc Công ty xây dựng Đ (TNHH) phải trả cho Ngân hàng TMCP Q tạm tính đến ngày 07/10/2025 tổng số tiền là 29.950.749.690 đồng (Bằng chữ: Hai mươi chín tỷ, chín

trăm năm mươi triệu, bảy trăm bốn mươi chín nghìn, sáu trăm chín mươi đồng), trong đó số tiền nợ gốc 24.612.548.581 đồng; Nợ lãi quá hạn 5.338.201.109 đồng.

Công ty xây dựng Đ (TNHH) còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 08/10/2025 theo thỏa thuận trong Hợp đồng cấp tín dụng số 95885.22.030.410824.TD ngày 20/11/2022; Thư Bảo lãnh số 030MD2225839003 ngày 15/09/2022; Thư Bảo lãnh số 030MD22334955364 ngày 30/11/2022 đã được ký kết giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Q với Công ty xây dựng Đ (TNHH) cho đến khi trả hết nợ.

2/ Đình chỉ đối với yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là 11 quyền đòi nợ của Công ty xây dựng Đ (TNHH) đã thế chấp cho Ngân hàng TMCP Q.

3/ Án phí Kinh doanh & thương mại sơ thẩm: Công ty xây dựng Đ (TNHH) phải chịu 137.951.000 đồng án phí Kinh doanh & thương mại sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q số tiền mà Ngân hàng Thương mại cổ phần Q đã nộp tạm ứng án phí là 67.120.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án Ký hiệu: BLTU/23, Số: 0001471 ngày 29/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo án hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án có hiệu lực được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Nhụ

Ngô Thùy Phương

Nguyễn Tiến Hưng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 8- Bắc Ninh;
- THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tiên Hưng

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Xuân

Trần Quang Lưu

Nguyễn Tiến Hưng

